

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN BA ĐÌNH
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Bản án số: **47/2025/HS-ST**

Ngày 24/03/2025

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BA ĐÌNH, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: **Bà Đặng Thu Phương**

Các Hội thẩm nhân dân: 1. **Bà Lương Thị Phương**

2. **Bà Lưu Thị Kim Hiền – Giáo viên**

- Thư ký phiên tòa: **Bà Phạm Thu Hương** – Thư ký Tòa án nhân dân quận Ba Đình, thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ba Đình, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: **Bà Nguyễn Kim Ngân** - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 3 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 15/2025/TLHS-ST ngày 21/1/2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 46/2025/QĐXXST-HS ngày 21/2/2025 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: N.T.L; Sinh năm: 1991; HKTT: Thôn X, xã Vĩ Thượng, huyện Quang Bình, tỉnh Hà Giang; Nơi ở: Phòng 702 số nhà 14 ngõ 341 Đội Cấn, phường Liễu Giai, quận Ba Đình, Hà Nội; Nghề nghiệp: Không; Văn hóa: 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: N.X.H (Sinh năm: 1964); Con bà: M.T.D (Sinh năm: 1968); Chồng là: L.H.P (đã ly hôn); Có 01 con: sinh năm 2021;

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt quả tang từ ngày 09/7/2024, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 01 – Công an thành phố Hà Nội.

(Có mặt tại phiên tòa).

2. Họ và tên: P.V.T; Sinh năm: 1994; HKTT và nơi ở: Tổ Y, phường Kim Mã, quận Ba Đình Hà Nội; Nghề nghiệp: Không; Văn hóa: 06/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: P.D.H (đã chết); Con bà: Lê Thị Thanh (Sinh năm: 1955); Vợ là: N.B.N (đã ly hôn); Có 01 con: sinh năm 2014;

Tiền án, tiền sự: 02 tiền án:

- Tại Bản án 189/HSST ngày 21/11/2018, TAND quận Thanh Xuân xử phạt 32 tháng tù tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. (Ngày phạm tội 17/7/2018) Bản án có kháng cáo. Ngày 28 tháng 3 năm 2019, TAND thành phố Hà Nội ra quyết định đình chỉ xét xử số 245. (Chưa được xóa án tích)

- Tại Bản án 51/HSST ngày 25/4/2019, TAND quận Tây Hồ xử phạt 36 tháng tù tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. (Ngày phạm tội 18/12/2018) Tổng hợp hình phạt với bản án số 189/21.11.2028 của TAND quận Thanh Xuân, bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là 68 tháng tù. Chấp hành xong án phạt tù ngày 09/9/2023. (Chưa được xóa án tích).

Bị bắt quả tang ngày 09/7/2024, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 01 – Công an thành phố Hà Nội.

(Có mặt tại phiên tòa).

3. Họ và tên: N.T.H.T; Sinh năm: 1993; HKTT: thôn Z, xã Vinh Quang, huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang; Nơi ở: Tổ K, phường Ô Chợ Dừa, quận Đống Đa, Hà Nội; Nghề nghiệp: Không; Văn hóa: 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: N.V.N(đã chết); Con bà: Đ.T.T (sinh năm: 1964); Họ và tên chồng: Đ.T.T(đã ly hôn); Có 01 con: sinh năm 2013;

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị can bị bắt quả tang ngày 09/7/2024, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 01 – Công an thành phố Hà Nội.

(Có mặt tại phiên tòa).

4. Họ và tên: P.T.N.H; Sinh năm: 1996; HKTT: Tổ A, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, Hà Nội; Nơi ở: Tổ B, phường Khương Trung, quận Thanh Xuân, Hà Nội; Nghề nghiệp: Không; Văn hóa: 11/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: P.V.Đ (Sinh năm: 1959); Con bà: N.T.C(Sinh năm: 1973); Chồng là: N.T.C (đã ly hôn); Có 01 con: sinh năm 2022;

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị bắt quả tang ngày 09/7/2024, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 01 – Công an thành phố Hà Nội.

(Có mặt tại phiên tòa).

5. Họ và tên: L.Đ.C; Sinh năm: 1993; Tên gọi khác: Không; HKTT và nơi ở: Thôn C, xã Phú Nghĩa, huyện Lạc Thủy, tỉnh Hòa Bình; Nghề nghiệp: Không; Văn hóa: 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: L. Đ.H (sinh năm: 1952); Con bà: N.T.H (sinh năm: 1962);

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị bắt quả tang ngày 09/7/2024, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 01 – Công an thành phố Hà Nội.

(Có mặt tại phiên tòa).

6. Họ và tên: H.T.L; Sinh năm: 11/9/2006 (khi phạm tội 17 tuổi 9 tháng 29 ngày); HKTT: Thôn D, xã An Lương, huyện Văn Chấn, tỉnh Yên Bái; Nơi ở: Tổ E, phường Khương Trung, quận Thanh Xuân, Hà Nội; Nghề nghiệp: Không; Văn hóa: 9/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Tày; Tôn giáo: Không; Con ông: H.V.T (Sinh năm: 1978); Con bà: N.T.S (Sinh năm: 1976);

Tiền án, tiền sự: Không

Bị bắt quả tang ngày 09/7/2024, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 01 – Công an thành phố Hà Nội.

(Có mặt tại phiên tòa).

***Người giám hộ cho bị cáo H.T.L: Bà N.T. S**, sinh năm 1976- Là mẹ đẻ bị cáo

(Có mặt tại phiên tòa).

***Người bào chữa cho bị cáo H.T.L: Bà L.T.L**- Trợ giúp viên pháp lý – Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước, thành phố Hà nội

(Có mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

N.T.L thuê phòng 702 Tổ H, phường Liễu Giai, Ba Đình, Hà Nội để ở. Tối ngày 08/07/2024, L sử dụng ứng dụng mạng xã hội Facebook Messenger gọi điện cho N.T.H.T và P.T.N.H rủ sang nhà L để mua ma túy tổng hợp về cùng sử dụng. H và T đồng ý, thống nhất L ứng tiền mua ma túy trước sau đó sẽ chia đều cho mọi người, L còn bảo T mang theo loa nghe nhạc. Sau đó, L đã sử dụng tài khoản mạng xã hội Telegram đăng ký theo số điện thoại 0944.710.288 nhắn tin và gọi điện vào tài khoản Telegram “Hip” đăng ký theo số điện thoại 0852.663.012 (không rõ tên, địa chỉ cụ thể) và hỏi mua 7.000.000 đồng tiền ma túy loại “ketamin” và 01 túi ma túy “nước vui” với giá 3.000.000 đồng. Số ma túy trên được người bán mang đến tận nhà cho L. Khoảng 01 giờ 00 ngày 09/07/2024, T và bạn của T là: P.V.T đến, mang theo loa nghe nhạc. L đã bảo T lấy túi ma túy “nước vui” pha cùng nước ngọt “7 up” để trong tủ lạnh. T lấy bát sứ và thìa kim loại rồi đổ ma túy “nước vui” cùng nước ngọt 7 up ra pha cùng với nhau rồi để trên bàn T điểm. L múc nước vui sử dụng rồi đưa cho T. T uống rồi đưa cho T, T tự lấy thìa múc nước vui sử dụng. Sau đó, L bảo T lấy ma túy Ketamine ra để “xào”, T đi ra tủ bếp lấy 01 đĩa sứ và thẻ cứng. L đưa cho T bật lửa và túi ma túy Ketamine. T đã dùng bật lửa “ho” đáy đĩa để làm nóng, rồi đổ túi nilong chứa Ketamine trên mặt đĩa và dùng thẻ cứng nghiền nhỏ ma túy ra rồi chia nhỏ thành từng hàng để trên mặt bàn T điểm. L lấy ống hút được cuốn bằng tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng để trên đĩa, T và T, L lần lượt sử dụng. Đến khoảng hơn 01h thì P.T.N.H đến. Tại đây, H tự lấy thìa múc “nước vui” uống. Tiếp theo, L sử dụng Ketamine trước bằng hình thức hít qua ống hút, rồi đưa đĩa cho T, T, H lần lượt sử dụng, nằm chơi và nghe nhạc tại phòng. Trong lúc sử dụng, H gọi thêm H.T.L đến. Khoảng 2 giờ 30 phút cùng ngày, L đến và tự múc “nước vui” sử dụng, T lấy thêm ketamine ở túi ra xào thêm, L lên giường ngồi và cùng sử dụng ketamin.

Đến khoảng 02 giờ 00 cùng ngày, L.Đ.C (là bạn của L và H) nhắn tin cho L muốn đến cùng sử dụng ma túy, tất cả đều đồng ý. Trong lúc cả nhóm đang sử dụng, L báo số tiền mua ma túy hết tổng 10.000.000 đồng. T đã chuyển khoản số tiền 3.000.000 đồng của T và T; L đã đưa 3.000.000 đồng gồm của H và L. Khoảng 03 giờ 30 cùng ngày, C đến sử dụng ma túy và góp 4.000.000 đồng của C và H. Đến 10 giờ 30 phút ngày 09/07/2024, tổ công tác Công an phường Liễu

Giai kiểm tra hành chính, bắt quả tang và thu giữ số ma túy Ketamine và đưa cả nhóm về trụ sở để làm rõ.

*Tại Bản kết luận giám định số 5211/KL-KTHS, ngày 18/07/2024 của Phòng PC09 - CATP Hà Nội, kết luận:

- *Tinh thể màu trắng bên trên 01 (một) đĩa sứ tròn màu trắng là ma túy loại Ketamine, có khối lượng 1,493 gam.*

- *01 (một) thẻ cứng có chữ HARMES PARIS và 01 (một) tàu hút cuốn bằng tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng có dính ma túy loại Ketamine*

Tại Cơ quan điều tra, các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội.

Quá trình điều tra còn xác định P.V.T còn có hành vi mua bán trái phép chất ma túy, cụ thể: Từ đầu tháng 7/2024, T nảy sinh ý định mua ma túy về bán kiếm lời, T đã tìm mua ma túy loại Ketamine của một người đàn ông (không rõ nhân thân, lai lịch) tại khu vực Giang Văn Minh, P. Kim Mã, Ba Đình về bán lại cho người mua. Ngày 07/07/2024 và 08/07/2024, T đã bán ma túy cho đối tượng Đặng Quốc Quyết (*sinh năm 1999; HKTT: thôn 2, xã Kim Phú, TP Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang*). Quyết sử dụng số điện thoại 0865761491, tài khoản ngân hàng Techcombank số 5461999999 tên “DANG QUOC QUYET” để liên lạc đến số điện thoại 0393921994 và chuyển tiền mua ma túy đến tài khoản ngân hàng MBbank số 34694220071994 tên “PHAM VAN THANG” của T. Mỗi lần T đều bán cho Quyết 2.500.000 đồng tiền ma túy loại Ketamine tại khu vực ngõ 143 phố Kim Mã, quận Ba Đình, Hà Nội, thu lời tổng số tiền 1.000.000 đồng.

Về đối tượng bán ma túy cho L: Do không xác định được con người cụ thể nên không có căn cứ để xem xét xử lý. Quá trình điều tra xác định chủ thuê bao của số điện thoại liên lạc là chị Trần Thị T – sinh năm 1996, Trú tại: xã M, huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh. Tại Cơ quan điều tra, chị T khai không sử dụng số điện thoại trên, không quen biết N.T.L.

Về đối tượng bán ma túy cho T, Cơ quan điều tra đã điều tra xác minh, nhưng không xác định được con người cụ thể nên không có căn cứ để xem xét xử lý.

Đối với đối tượng Đặng Quốc Quyết, Quyết thừa nhận mua ma túy của T vào ngày 07/07/2024 và 08/07/2024 mục đích để sử dụng cho bản thân. Hiện tại đã sử dụng hết, kết quả xét nghiệm ma túy của Quyết là âm tính. Do vậy không đủ căn cứ để xem xét xử lý Đặng Quốc Quyết về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Vật chứng của vụ án

* *Vật chứng thu giữ tại phòng ở 702 nhà số 14 ngõ 341 Đội Cấn, phường Liễu Giai, Ba Đình, Hà Nội :*

- 01 (một) đĩa sứ tròn màu trắng chứa tinh thể màu trắng,
- 01 (một) tàu hút cuốn bằng tờ tiền loại mệnh giá 10.000 đồng và 01 thẻ cứng màu cam có chữ HARMES PARIS dính tinh thể màu trắng.
- 01 (một) loa nhãn hiệu Marshall màu nâu.
- 01 (một) loa nhãn hiệu JBL màu đen.

- 01 (một) đèn led màu đen

** Vật chứng thu giữ của N.T.L:*

- 01 (một) điện thoại di động Iphone 14 Promax màu tím đã cũ sử dụng số sim 0944.710.288.

- Tiền Việt Nam 5.500.000 đồng.

** Vật chứng thu giữ của P.V.T:*

- 01 (một) điện thoại di động Iphone Xs màu trắng đã cũ sử dụng số sim 0393921994.

- 01 (một) xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu đỏ mang BKS: 29B1 – 30409; số khung: 000411, số máy 0000751.

Quá trình điều tra xác định chiếc xe là tài sản của anh Phạm Xuân Tùng (SN: 1981, Trú tại: số 10C ngõ 143 phố Kim Mã, phường Kim Mã, Ba Đình, Hà Nội) – là anh trai của T. Anh Tùng cho T mượn xe máy để đi lại. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trao trả chiếc xe máy cho anh Tùng.

** Vật chứng thu giữ của N.T.H.T:*

- 01 (một) Ipad Air màu xanh, IMEI: 35642240946364

- 01 (một) điện thoại di động Iphone 15 plus màu hồng, sử dụng số sim: 0768.565.999, IMEI: 352775621666388.

- 01 (một) điện thoại di động Iphone 13 Promax màu xanh không lắp sim, có số IMEI 358900786469113.

** Vật chứng thu giữ của P.T.N.H:*

- 01 (một) điện thoại di động Iphone 15 plus màu hồng, sử dụng số sim: 0888291996, IMEI: 350110760395221.

** Vật chứng thu giữ của H.T.L:*

- 01 điện thoại di động Iphone 12 Promax màu xanh đã cũ sử dụng số sim 0335002855.

** Vật chứng thu giữ của L.Đ.C:*

- 01 (một) điện thoại di động Iphone 15 promax màu ghi đã cũ sử dụng số sim 0987970368

- 01 (một) xe ô tô nhãn hiệu Mercedes C200 màu đỏ, BKS: 69A-101.07, số khung: RLMWF4CXXGV002779; số máy: 27492030730733

Qua điều tra chưa xác định được chủ sở hữu chiếc xe ô tô trên. Vì vậy Cơ quan Cảnh sát điều tra - CAQ. Ba Đình tách vật chứng cùng tài liệu liên quan để điều tra làm rõ sau.

Bản cáo trạng số 11/CT-VKSBD ngày 16/01/2025 của Viện kiểm sát nhân dân quận Ba Đình đã truy tố N.T.L, N.T.H.T, P.T.N.H, L.Đ.C, H.T.L về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, theo điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự.

Truy tố P.V.T về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 255 và tội “Mua bán trái phép chất ma túy » theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa: Các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội và xin được giảm nhẹ hình phạt.

* Người giám hộ cho bị cáo H.T.L đề nghị Hội đồng xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

* Người bào chữa cho bị cáo H.T.L: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 90, Điều 91, khoản 2 Điều 101 của Bộ luật hình sự để xem xét cho bị cáo mức án nhẹ nhất.

* Đại diện Viện kiểm sát luận tội vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố tại bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, xử phạt: N.T.L và N.T.H.T, mỗi bị cáo từ 8 năm - 8 năm 6 tháng tù; P.T.N.H và L.Đ.C, mỗi bị cáo từ 7 năm 6 tháng – 8 năm tù; H.T.L từ 5 năm – 5 năm 6 tháng tù.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251, điểm b khoản 2 Điều 255, điểm s, r khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 47 Bộ luật hình sự, xử phạt: P.V.T từ 08 năm 6 tháng- 9 năm tù về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy và 08 năm- 8 năm 6 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là: 16 năm 6 tháng- 17 năm 6 tháng tù.

Do các bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

- Về vật chứng: + Tịch thu tiêu hủy 1,493 gam ma túy loại Ketamine; 01 (một) thẻ cứng có chữ HARMES PARIS; 01 đĩa sứ tròn màu trắng.

+ Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước các vật chứng có liên quan đến hành vi phạm tội, gồm: 01 (một) điện thoại di động Iphone 14 Promax màu tím đã cũ sử dụng số sim 0944.710.288 đã thu giữ của bị cáo L; 01 (một) điện thoại di động Iphone Xs màu trắng đã cũ sử dụng số sim 0393921994 đã thu giữ của bị cáo T; 01 (một) Ipad Air màu xanh, IMEI: 35642240946364 đã thu giữ của bị cáo T; 01 (một) điện thoại di động Iphone 15 plus màu hồng, sử dụng số sim: 0888291996, IMEI: 350110760395221 đã thu giữ của bị cáo H; 01 điện thoại di động Iphone 12 Promax màu xanh đã cũ sử dụng số sim 0335002855 thu giữ của bị cáo L; 01 (một) điện thoại di động Iphone 15 promax màu ghi đã cũ sử dụng số sim 0987970368 thu giữ của bị cáo C; 01 (một) loa nhãn hiệu Marshall màu nâu, 01 (một) loa nhãn hiệu JBL màu đen, 01 (một) đèn led màu đen đã thu giữ của T; 01 tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng (được cuốn thành tẩu hút); số tiền 5.500.000 đồng thu giữ của bị cáo L.

+ Trả lại cho N.T.H.T 01 (một) điện thoại di động Iphone 15 plus màu hồng, sử dụng số sim: 0768.565.999, IMEI: 352775621666388 và 01 (một) điện thoại di động Iphone 13 Promax màu xanh không lắp sim, có số IMEI 358900786469113.

Buộc bị cáo P.V.T phải truy nộp số tiền 1.000.000 đồng thu lời bất chính để xung Ngân sách Nhà nước.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Ba Đình, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Ba Đình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt quả tang, vật chứng thu giữ cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 01h 00' ngày 09/7/2024, tại phòng 702 Tổ H, phường Liễu Giai, quận Ba Đình, Hà Nội, N.T.L, P.V.T, N.T.H.T, P.T.N.H, L.Đ.C và H.T.L đã thực hiện hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy là Ketamine. Đến khoảng 01h 30' cùng ngày thì bị Tổ công tác Công an phường Liễu Giai bắt quả tang, thu giữ 1,493 gam ma túy loại Ketamine chưa sử dụng hết.

Ngoài ra, vào các ngày 07/7/2024 và 08/7/2024 tại khu vực ngõ 143 phố Kim Mã, quận Ba Đình, Hà Nội, P.V.T đã 02 lần bán trái phép chất ma túy loại Ketamine cho đối tượng nghiện ma túy. Số tiền thu lời bất chính là 1.000.000 đồng.

Hành vi của các bị cáo N.T.L, N.T.H.T P.T.N.H, L.Đ.C, H.T.L đủ yếu tố cấu thành tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự. Hành vi của bị cáo P.V.T đủ yếu tố cấu thành tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 và tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 251. Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Ba Đình truy tố các bị cáo là có căn cứ pháp luật, đúng người, đúng tội.

[3] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền của Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm đến trật tự, an toàn xã hội. Ma túy là chất gây nghiện, chất hướng thần và là nguyên nhân làm phát sinh nhiều tệ nạn xã hội khác. Mặc dù biết rõ tác hại của ma túy và nhận thức được các hành vi mua bán và tổ chức sử dụng trái phép ma túy là vi phạm pháp luật nhưng chỉ vì mục đích thỏa mãn và thu lợi cho bản thân nên các bị cáo đã phạm tội. Vì vậy cần phải có mức hình phạt nghiêm khắc đối với các bị cáo nhằm đảm bảo tính răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Trong vụ án này, bị cáo N.T.L giữ vai trò chính, là người khởi xướng, cung cấp địa điểm, trực tiếp mua ma túy và cung cấp dụng cụ cho các bị cáo khác cùng sử dụng ma túy; bị cáo P.V.T là người trực tiếp pha nước vui và xào

ma túy cho các bị cáo khác dùng nên phải chịu mức hình phạt cao hơn các bị cáo còn lại.

Đối với bị cáo P.V.T bị xét xử về 2 tội nên cần áp dụng Điều 55 Bộ luật hình sự để tổng hợp hình phạt.

Bị cáo H.T.L thực hiện hành vi phạm tội khi ở độ tuổi từ đủ 16 tuổi đến dưới 18 tuổi nên áp dụng các Điều 91 và 101 của Bộ luật Hình sự để quyết định mức hình phạt.

[4] Về nhân thân các bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Các bị cáo N.T.L, N.T.H.T, P.T.N.H, L.Đ.C, H.T.L đều có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự.

Đối với bị cáo P.V.T có nhân thân xấu, thể hiện bị cáo đã từng được cơ quan pháp luật răn đe, giáo dục nhưng không lấy đó làm bài học mà vẫn tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội.

Cả 6 bị cáo: N.T.L, N.T.H.T, P.T.N.H, L.Đ.C, H.T.L, P.V.T đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự vì thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo P.V.T khi bị bắt đã tự thú hành vi bán ma túy trước đó nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm r khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; Các bị cáo N.T.L, N.T.H.T, P.T.N.H, L.Đ.C, H.T.L nhân thân lần đầu phạm tội; bị cáo L.Đ.C có bố đẻ là người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS.

Bị cáo P.V.T trước khi phạm tội đã có 02 tiền án, phạm tội lần này khi chưa được xóa án tích nên phải chịu tình tiết tăng nặng là tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung và các biện pháp tư pháp khác: Do các bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

Buộc bị cáo P.V.T phải truy nộp số tiền 1.000.000 đồng, là tiền thu lời bất chính từ việc bán ma túy để xung Ngân sách Nhà nước.

[6] Về vật chứng: - Tịch thu tiêu hủy 1,493 gam ma túy loại Ketamine; 01 (một) thẻ cứng có chữ HARMES PARIS và 01 đĩa sứ tròn màu trắng.

- Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước các vật chứng liên quan đến hành vi phạm tội, gồm: 01 (một) điện thoại di động Iphone 14 Promax màu tím, sử dụng số sim 0944.710.288 và số tiền 5.500.000 đồng; 01 tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng (được L sử dụng cuộn lại làm tẩu hút) đã thu giữ của bị cáo L; 01 (một) điện thoại di động Iphone Xs màu trắng sử dụng số sim 0393921994 đã thu giữ của bị cáo T; 01 (một) chiếc Ipad Air màu xanh, IMEI: 35642240946364; 01 (một) loa nhĩn hiệu Marshall màu nâu, 01 (một) loa nhĩn hiệu JBL màu đen, 01 (một) đèn led màu đen đã thu giữ của bị cáo T; 01 (một) điện thoại di động Iphone 15 plus màu hồng, sử dụng số sim: 0888291996, IMEI: 350110760395221 đã thu giữ của bị cáo H; 01 điện thoại di động Iphone 12 Promax màu xanh, sử dụng số sim

0335002855 thu giữ của bị cáo L; 01 (một) điện thoại di động Iphone 15 promax màu ghi, sử dụng số sim 0987970368 đã thu giữ của bị cáo C;

- Trả lại cho N.T.H.T 01 (một) điện thoại di động Iphone 15 plus màu hồng, sử dụng số sim: 0768.565.999, IMEI: 352775621666388 và 01 (một) điện thoại di động Iphone 13 Promax màu xanh không lắp sim, có số IMEI 358900786469113, do không liên quan đến hành vi phạm tội.

[7] Các Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố các bị cáo N.T.L, N.T.H.T, P.T.N.H, L.Đ.C, H.T.L phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”; Bị cáo P.V.T phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” và “Mua bán trái phép chất ma túy”

-Căn cứ vào: Điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38:

+ Xử phạt: N.T.L 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 09/07/2024.

+ Xử phạt: N.T.H.T 07 (bảy) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 09/07/2024.

+ Xử phạt: P.T.N.H 07 (bảy) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 09/07/2024.

+ Xử phạt: L.Đ.C 07 (bảy) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 09/07/2024.

-Căn cứ vào: Điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 91 và khoản 2 Điều 101 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt: H.T.L 05 (năm) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 09/07/2024.

-Căn cứ vào: Điểm b khoản 2 Điều 251; điểm b khoản 2 Điều 255; điểm r, s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 55 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt: P.V.T 08 (tám) năm tù về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy và 08 (tám) năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Tổng hợp hình phạt, buộc P.V.T phải chấp hành hình phạt chung là 16 (mười sáu) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 09/7/2024.

- Căn cứ vào: Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106; Điều 299; Điều 136; Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc hội năm 2016:

***Về vật chứng:** - Tịch thu tiêu hủy 1,493 gam ma túy loại Ketamine; 01 (một) thẻ cứng có chữ HARMES PARIS và 01 đĩa sứ tròn màu trắng.

- Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước: + 01 (một) điện thoại di động Iphone 14 Promax màu tím, sử dụng số sim 0944.710.288; 01 (một) điện thoại di động Iphone Xs màu trắng sử dụng số sim 0393921994; 01 (một) chiếc Ipad Air màu xanh, IMEI: 35642240946364; 01 (một) loa nhãn hiệu Marshall màu nâu, 01

(một) loa nhãn hiệu JBL màu đen, 01 (một) đèn led màu đen; 01 (một) điện thoại di động Iphone 15 plus màu hồng, sử dụng số sim: 0888291996, IMEI: 350110760395221; 01 điện thoại di động Iphone 12 Promax màu xanh, sử dụng số sim 0335002855; 01 (một) điện thoại di động Iphone 15 promax màu ghi, sử dụng số sim 0987970368;

+01 tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng (đựng trong phong bì niêm phong bên ngoài có chữ ký của giám định viên) và số tiền 5.500.000 đồng (năm triệu năm trăm nghìn đồng)

- Trả lại cho N.T.H.T 01 (một) điện thoại di động Iphone 15 plus màu hồng, sử dụng số sim: 0768.565.999, IMEI: 352775621666388 và 01 (một) điện thoại di động Iphone 13 Promax màu xanh không lắp sim, có số IMEI 358900786469113.

Toàn bộ vật chứng hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Ba Đình theo Biên bản bàn giao vật chứng số 76 ngày 20/01/2025 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Ba Đình.

Số tiền 5.500.000 đồng (năm triệu năm trăm nghìn đồng) hiện do Kho bạc Nhà nước quận Ba Đình quản lý theo theo Giấy nộp tiền vào tài khoản số 11170046 ngày 22/1/2025 (Đơn vị nhận: Chi cục Thi hành án dân sự quận Ba Đình) tại Kho bạc nhà nước quận Ba Đình, Hà Nội.

*Buộc P.V.T phải truy nộp số tiền 1.000.000đ (một triệu đồng) để xung ngân sách Nhà nước.

Các bị cáo N.T.L, N.T.H.T, P.T.N.H, L.Đ.C, H.T.L và P.V.T, mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hà Nội
- VKSND quận Ba Đình
- Công an quận Ba Đình
- Thi hành án quận Ba Đình
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu HS

(đã ký)

Đặng Thu Phương